

## **QUY ĐỊNH**

### **về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử**

-----

- Căn cứ Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị, Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

- Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ, Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử như sau:

## **A- PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÁN BỘ**

### *Chương I*

#### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Nội dung quản lý cán bộ**

Trong Quy định này, quản lý cán bộ bao gồm các nội dung chính sau:

1. Tuyển chọn, bổ trí, phân công, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức (*gọi tắt là cán bộ*) và phân cấp quản lý cán bộ.

2. Đánh giá cán bộ.

3. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

4. Bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ cán bộ.

5. Khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

6. Thực hiện chế độ, chính sách cán bộ.

7. Kiểm tra, giám sát công tác cán bộ; giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác cán bộ và cán bộ.

## **Điều 2. Nguyên tắc quản lý cán bộ**

### **1. Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ**

1.1 - Các cấp ủy, tổ chức đảng đề ra nghị quyết, chủ trương, chính sách, tiêu chuẩn, quy định, quy chế phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách và các quy định của Đảng về công tác cán bộ; thông qua các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên trong các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, các tổ chức kinh tế nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập để lãnh đạo các cấp, các ngành tổ chức thực hiện các quyết định của Đảng về cán bộ và công tác cán bộ.

1.2 - Các cấp ủy, tổ chức đảng chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ của hệ thống chính trị trên mọi lĩnh vực; trực tiếp quản lý đội ngũ cán bộ theo phân cấp, trước hết là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các ngành, các cấp, đi đôi với việc phát huy trách nhiệm của các tổ chức và người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị.

1.3 - Căn cứ Quy định phân cấp quản lý cán bộ của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân công, phân cấp quản lý cán bộ cho các cấp ủy và tổ chức đảng; đồng thời, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ của các ngành, các cấp.

**2. Bảo đảm thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định, đồng thời phát huy đầy đủ trách nhiệm cá nhân, trước hết là người đứng đầu trong công tác quản lý cán bộ.**

2.1 - Những vấn đề về chủ trương, chính sách, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật cán bộ phải do tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền thảo luận dân chủ và quyết định theo đa số bằng hình thức bỏ phiếu kín. Trường hợp ý kiến của người đứng đầu và ý kiến của tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị khác nhau thì phải báo cáo lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2.2 - Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm đề xuất và tổ chức thực hiện các quyết định của tập thể về cán bộ và công tác cán bộ trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

2.3 - Cá nhân, tập thể đề xuất; cơ quan tham mưu; cơ quan thẩm định; tập thể quyết định về cán bộ theo thẩm quyền phải chịu trách nhiệm về đề xuất, tham mưu, thẩm định, quyết định của mình.

2.4 - Cán bộ, đảng viên phải nghiêm chỉnh chấp hành các nghị quyết, quyết định của cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị; cấp ủy cấp dưới phải chấp hành quyết định của cấp ủy cấp trên về cán bộ và công tác cán bộ.

### **Điều 3. Về quản lý và quyết định đối với cán bộ**

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm trực tiếp quản lý và sử dụng cán bộ đang công tác, sinh hoạt trong tổ chức mình (kể cả cán bộ do cấp trên quản lý) theo các nội dung quy định tại Điều 1 trong phạm vi được phân cấp và phải chịu trách nhiệm trước cấp ủy, thủ trưởng cấp trên về cán bộ thuộc quyền quản lý, sử dụng của mình.

2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, trực tiếp quyết định một số khâu trong nội dung quản lý cán bộ đối với các chức danh cán bộ chủ chốt cấp tỉnh, cấp huyện và lực lượng vũ trang; đồng thời, phân công, phân cấp cho các cấp ủy, tổ chức đảng quản lý, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp quyết định một số khâu khác và các chức danh cán bộ khác.

3. Trong trường hợp một người đồng thời được giao đảm nhiệm nhiều chức vụ thuộc thẩm quyền quản lý của các cấp khác nhau thì giao cho cấp quản lý cao nhất của người đó xem xét, quyết định.

4. Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, giám sát, lấy phiếu tín nhiệm định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp ủy; kịp thời đề xuất khen thưởng, xử lý đối với tập thể và cá nhân vi phạm. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ đối với cán bộ theo phân cấp quản lý; việc khen thưởng, thi hành kỷ luật, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ thực hiện theo Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội.

## *Chương II*

### **TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN QUẢN LÝ CÁN BỘ**

#### **Điều 4. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh ủy**

##### **1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh**

1.1 - Chịu trách nhiệm trước Bộ Chính trị, Ban Bí thư việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương về cán bộ và công tác cán bộ của tỉnh.

1.2 - Trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư về nhân sự ứng cử các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng đoàn Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; nhân sự bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

1.3 - Căn cứ quy định của Trung ương, quyết định số lượng Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

1.4 - Bầu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy; bầu Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

1.5 - Giới thiệu nhân sự ứng cử hoặc nhân sự được đề nghị chỉ định vào Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

1.6 - Giới thiệu chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để Hội đồng nhân dân tỉnh bầu; tham gia ý kiến về nhân sự Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trước khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định giới thiệu để Hội đồng nhân dân tỉnh bầu.

1.7 - Quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ.

## **2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy**

2.1 - Quyết định phân công công tác đối với các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.2 - Trên cơ sở đề nghị của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận và quyết định:

- Tuyển chọn, đánh giá, bố trí, phân công công tác; giới thiệu ứng cử, chỉ định; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; trưởng, phó các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Tỉnh ủy, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó Trưởng đoàn Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; giám đốc, phó giám đốc sở và tương đương; chủ tịch, phó chủ tịch Mặt trận Tổ quốc; trưởng, phó các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; bí thư, phó bí thư cấp ủy trực thuộc; chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện. Khi cần thiết, chỉ định bí thư, phó bí thư cấp ủy trực thuộc; bí thư, phó bí thư đảng đoàn, ban cán sự đảng.

- Chuẩn bị nhân sự để Tỉnh ủy xem xét, trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư cho ý kiến đối với các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy; Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng đoàn Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; chỉ định nhân sự bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; cho ý kiến nhân sự bầu bổ sung Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra và Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

- Đề nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư bố trí, phân công công tác; nhận xét, đánh giá; quy hoạch, bổ nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc quyền quyết định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư đang công tác tại tỉnh.

2.3 - Quyết định việc phân cấp quản lý cán bộ đối với ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo ở các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh; đối với cấp ủy cấp huyện.

2.4 - Quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ của các cấp ủy, tổ chức đảng theo phân cấp quản lý cán bộ.

2.5 - Tham gia ý kiến với ban cán sự đảng, đảng đoàn các cơ quan Trung ương về đánh giá, quy hoạch, bố trí, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của ngành dọc công tác và sinh hoạt đảng tại tỉnh; Đảng ủy Quân khu 5 về nhân sự chỉ huy trưởng, phó chỉ huy trưởng, chính ủy, phó chính ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Đảng ủy Bộ đội Biên phòng Việt Nam về nhân sự chỉ huy trưởng, phó chỉ huy trưởng, chính ủy, phó chính ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Đảng ủy Công an Trung ương về nhân sự giám đốc, phó giám đốc Công an tỉnh; Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao về nhân sự viện trưởng, phó viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao về nhân sự chánh án, phó chánh án Tòa án nhân dân tỉnh.

*Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định một số nội dung về công tác cán bộ và báo cáo lại Ban Thường vụ Tỉnh ủy vào kỳ họp gần nhất, cụ thể:*

- Cho ý kiến về bổ nhiệm, điều động, chuyển chuyên, nghỉ hưu, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ thuộc quyền quản lý của đảng đoàn, ban cán sự đảng các cơ quan nhà nước hoặc tổ chức quần chúng đối với các trường hợp mà các tổ chức đảng thấy cần phải xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy trước khi quyết định.

- Hiệp y nhân sự đề nghị bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng... đối với cán bộ là cấp phó của các cơ quan trực thuộc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh (trừ cấp phó của các cơ quan Trung ương thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy) theo Quy định phân cấp quản lý cán bộ của Bộ Chính trị; thẩm phán trung cấp, cao cấp Tòa án nhân dân tỉnh; kiểm sát viên trung cấp, cao cấp Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

- Chuẩn y kết quả bầu cử cấp ủy viên, ủy ban kiểm tra và các chức danh lãnh đạo của cấp ủy đảng trực thuộc Tỉnh ủy; chỉ định bổ sung cấp ủy viên, ủy viên đảng đoàn, ban cán sự đảng theo đề nghị của cấp ủy, đảng ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Tỉnh ủy.

- Cho ý kiến nhân sự bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với các chức vụ phó giám đốc sở, ban, ngành và tương đương trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Cho ý kiến nhân sự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với các chức vụ: phó giám đốc các ban quản lý dự án chuyên ngành, Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh, hiệu trưởng các trường cao đẳng tỉnh.

- Cho ý kiến nhân sự giới thiệu ứng cử các chức danh ủy viên ban thường vụ, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, ủy viên ủy ban kiểm tra huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.

- Quyết định việc thực hiện chế độ và chính sách tiền lương; việc học tập, công tác ở trong nước và nước ngoài đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

## **Điều 5. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy**

### **1. Ban chấp hành đảng bộ**

1.1 - Chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cán bộ và công tác cán bộ của huyện, thị xã, thành phố.

1.2 - Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nhân sự ứng cử các chức danh: bí thư, phó bí thư cấp ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.

1.3 - Căn cứ quy định của Trung ương và hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, quyết định số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy.

1.4 - Bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy.

1.5 - Giới thiệu người ứng cử hoặc người được đề nghị chỉ định vào ban chấp hành đảng bộ.

1.6 - Giới thiệu nhân sự bầu các chức danh chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; tham gia ý kiến (bằng phiếu kín) về nhân sự phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trước khi ban thường vụ quyết định giới thiệu đề hội đồng nhân dân bầu.

1.7 - Quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ của huyện, thị xã, thành phố.

## 2. Ban thường vụ cấp ủy

2.1 - Quyết định phân công công tác đối với các đồng chí ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ cấp ủy.

2.2 - Trên cơ sở đề nghị của đồng chí bí thư và thường trực cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy thảo luận và quyết định:

- Tuyển chọn, đánh giá, bố trí, phân công công tác; giới thiệu ứng cử, chỉ định; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh: Ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ; trưởng, phó các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của cấp ủy, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy; phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân, ủy viên ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương (*các chức danh theo quy định của Chính phủ*); chủ tịch, phó chủ tịch ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, thị xã, thành phố; trưởng, phó các tổ chức chính trị - xã hội huyện, thị xã, thành phố; bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ các chi, đảng bộ trực thuộc; chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch, phó chủ tịch ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

- Chuẩn bị nhân sự để cấp ủy xem xét, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến đối với các chức danh: Bí thư, phó bí thư cấp ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.

- Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy bố trí, phân công công tác; nhận xét đánh giá; quy hoạch, giới thiệu ứng cử, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy công tác tại huyện, thị xã, thành phố.

- Trình Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến nhân sự bầu bổ sung ủy viên ban thường vụ, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy; phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; chỉ định bổ sung ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện, thị xã, thành phố.

2.3 - Quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ của các cấp ủy, tổ chức đảng trong phạm vi phụ trách.

2.4 - Chuẩn y ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra các xã, phường, thị trấn và chi, đảng bộ trực thuộc. Chỉ định bổ sung ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ các xã, phường, thị trấn và đảng ủy trực thuộc; khi cần thiết, chỉ định bí thư, phó bí thư chi bộ, đảng bộ trực thuộc theo quy định của Trung ương.

2.5 - Tham gia ý kiến với đảng đoàn, ban cán sự đảng hoặc tập thể lãnh đạo các cơ quan tỉnh về đánh giá, quy hoạch, bố trí, bổ nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật đối với cấp trưởng, cấp phó thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của ngành dọc công tác và sinh hoạt đảng tại huyện, thị xã, thành phố; Đảng ủy Quân sự tỉnh về nhân sự chỉ huy trưởng, phó chỉ huy trưởng, chính trị viên, chính trị viên phó ban chỉ huy quân sự huyện, thị xã, thành phố; Đảng ủy Công an tỉnh về nhân sự trưởng công an, phó trưởng công an huyện, thị xã, thành phố; Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh về nhân sự viện trưởng, phó viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tỉnh về nhân sự chánh án, phó chánh án tòa án nhân dân huyện, thị xã, thành phố.

2.6 - Thẩm định và kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý.

## **Điều 6. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy**

### **1. Ban chấp hành đảng bộ**

1.1 - Chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chính sách, quyết định của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

1.2 - Khi có yêu cầu của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, đảng ủy phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các ban đảng có liên quan nhận xét, đánh giá tư cách đảng viên trước khi quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, giới thiệu ứng cử, miễn nhiệm đối với cán bộ thuộc Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác và sinh hoạt đảng trong đảng bộ.

1.3 - Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nhân sự ứng cử các chức danh bí thư, phó bí thư đảng ủy.

1.4 - Căn cứ quy định của Trung ương và hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, quyết định số lượng ủy viên ban thường vụ đảng ủy, ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy.

1.5 - Bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy.



1.6 - Giới thiệu người ứng cử hoặc người được đề nghị chỉ định vào ban chấp hành đảng bộ.

## **2. Ban thường vụ đảng ủy**

2.1 - Quyết định phân công công tác đối với các đồng chí ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ đảng ủy.

2.2 - Trên cơ sở đề nghị của đồng chí bí thư và thường trực đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy thảo luận và quyết định:

- Tuyển chọn, đánh giá, bố trí, phân công công tác; giới thiệu ứng cử, chỉ định; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh: Ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ; trưởng, phó các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng ủy, ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy.

- Chuẩn bị nhân sự để đảng ủy xem xét, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến đối với các chức danh: bí thư, phó bí thư đảng ủy.

- Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy bố trí, phân công công tác; nhận xét đánh giá; quy hoạch, bổ nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc quyền quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy công tác tại đảng ủy khối.

- Trình Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến nhân sự bầu bổ sung ủy viên ban thường vụ, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy; chỉ định bổ sung ủy viên ban chấp hành đảng bộ.

2.3 - Chuẩn y ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra các chi, đảng bộ trực thuộc. Chỉ định bổ sung ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ các chi, đảng bộ trực thuộc; khi cần thiết, chỉ định bí thư, phó bí thư chi bộ, đảng bộ trực thuộc theo quy định của Trung ương.

2.4 - Phối hợp với đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo các cơ quan tỉnh thẩm định và kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với đảng viên là cán bộ trưởng, phó phòng, ban đương chức và đề bạt, bổ nhiệm mới ở các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, doanh nghiệp nhà nước.

## **Điều 7. Các ban cán sự đảng, đảng đoàn trực thuộc Tỉnh ủy**

## **1. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh**

1.1 - Chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Đảng, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cán bộ và công tác cán bộ theo phân công, phân cấp quản lý cán bộ.

1.2 - Được Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền quyết định việc bố trí, phân công công tác; đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với cán bộ trong phạm vi phụ trách các chức danh nêu tại Điểm II, Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quy định này.

1.3 - Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh thảo luận và quyết định:

- Bố trí, phân công công tác; đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trên cơ sở đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định về mặt Nhà nước.

- Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy bố trí, phân công công tác; đánh giá, quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

## **2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh**

2.1 - Chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Đảng, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cán bộ và công tác cán bộ theo phân công, phân cấp quản lý cán bộ.

2.2 - Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh thảo luận và quyết định:

- Tuyển chọn, bố trí, phân công công tác; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với cán bộ được phân cấp quản lý.

- Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy bố trí, phân công công tác; quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, cho thôi giữ

chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh làm cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ cho Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh.

### **3. Lãnh đạo các ban, sở, ngành cấp tỉnh**

3.1 - Lãnh đạo, tổ chức thực hiện và kiểm tra thực hiện các quyết định của cấp trên về cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

3.2 - Theo đề nghị của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tập thể lãnh đạo thảo luận và quyết định:

- Tuyển chọn, đánh giá, bố trí, phân công công tác; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với cán bộ được phân cấp quản lý. Trên cơ sở đó, thủ trưởng cơ quan ra quyết định về mặt Nhà nước.

- Kiến nghị, đề xuất quy hoạch, tuyển chọn, bố trí, phân công công tác; nhận xét, đánh giá; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh cán bộ của cơ quan, đơn vị thuộc quyền trực tiếp quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.3 - Chủ trì, phối hợp, trao đổi ý kiến với ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy về bố trí, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ, kỷ luật đối với cán bộ cấp trưởng, cấp phó của tổ chức mình đang công tác và sinh hoạt đảng trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố. Tập thể lãnh đạo các ban, sở, ngành phân tích, thảo luận những ý kiến khác nhau, quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

### **4. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn**

4.1 - Lãnh đạo kiểm tra, tổ chức thực hiện các quyết định của cấp trên về cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

4.2 - Trên cơ sở ý kiến đề xuất của Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn thảo luận và quyết định:

- Tuyển chọn, đánh giá, bố trí, phân công công tác; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử,

cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với cán bộ được phân cấp quản lý.

- Kiến nghị, đề xuất quy hoạch, bố trí, phân công công tác, nhận xét, đánh giá; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ của tổ chức mình thuộc quyền trực tiếp quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

### *Chương III*

## **TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN THAM MƯU, GIÚP VIỆC CỦA TỈNH ỦY TRONG QUẢN LÝ CÁN BỘ**

### **Điều 8. Trách nhiệm và quyền hạn các ban của Tỉnh ủy**

#### **1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy**

1.1 - Là cơ quan tham mưu của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh mà trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về các chủ trương, chính sách cán bộ và công tác cán bộ; hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, quyết định của Trung ương, của Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cán bộ và công tác cán bộ.

1.2 - Tổng hợp, theo dõi đội ngũ cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. Phối hợp với các cấp ủy đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo các ban, sở, ngành giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền trực tiếp quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và cán bộ quy hoạch để đảm nhiệm các chức danh này.

1.3 - Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy những vấn đề về cán bộ và công tác cán bộ.

1.4 - Xây dựng và hướng dẫn thực hiện quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo quy định của Trung ương và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

1.5 - Chủ trì phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan thẩm định nhân sự thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và các chức danh cán bộ khác theo phân cấp; đồng thời, tùy theo chức danh cán bộ để gửi văn bản xin ý kiến Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh; tổng hợp, đề xuất trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

1.6 - Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm một số chức danh cán bộ nêu tại Điểm III, Phụ lục I ban hành kèm theo Quy định này ở các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

1.7 - Được Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao thực hiện một số nhiệm vụ về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; thông báo các kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về công tác cán bộ đến các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tham mưu Thường trực Tỉnh ủy quyết định việc nâng lương thường xuyên đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý công tác tại các cơ quan khối Đảng, đơn vị sự nghiệp của Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

1.8 - Hướng dẫn, kiểm tra công tác xây dựng và quản lý hồ sơ cán bộ; trực tiếp quản lý hồ sơ cán bộ thuộc quyền quyết định trực tiếp của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Thực hiện việc xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về cán bộ, đảng viên trong toàn tỉnh; trực tiếp quản lý cơ sở dữ liệu cán bộ trong các cơ quan đảng, đoàn thể và cán bộ lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, cán bộ dự nguồn các chức danh đó và dữ liệu đảng viên của toàn đảng bộ.

1.9 - Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ và quản lý cán bộ định kỳ hoặc đột xuất đối với các địa phương, cơ quan, đơn vị trong toàn tỉnh.

1.10 - Trường hợp cần thiết theo yêu cầu, chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

## **2. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy**

2.1 - Kiến nghị, đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy bố trí, sử dụng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chính sách đối với cán bộ thuộc thẩm quyền trực tiếp quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong lĩnh vực công tác liên quan; kiểm tra, giám sát, kiến nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét những quyết định không đúng quan điểm, đường lối, chính sách, quy định đối với cán bộ và công tác cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của các cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới.

2.2 - Phối hợp thẩm định nhân sự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và giới thiệu nhân sự ứng cử đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

2.3 - Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát và tham gia thẩm định nhân sự đề cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử đối với các chức danh cán bộ nêu tại Điểm III, Phụ lục I ban hành kèm theo Quy định này.

2.4 - Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy quyết định kỷ luật cán bộ theo thẩm quyền quy định của Điều lệ Đảng, các quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương ban hành hướng dẫn thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

2.5 - Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thẩm định trình nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy trực thuộc, nhân sự quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và giới thiệu cán bộ ứng cử đối với các chức danh thuộc thẩm quyền trực tiếp quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

## **B - BỔ NHIỆM CÁN BỘ VÀ GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ**

### *Chương IV*

#### **NGUYÊN TẮC CHUNG**

#### **Điều 9. Nguyên tắc bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử**

1. Cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định một cách dân chủ trên cơ sở phát huy đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của từng thành viên, nhất là của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị.

2. Phải xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; phải căn cứ vào phẩm chất, đạo đức, năng lực, sở trường của cán bộ và tiêu chuẩn chức danh.

3. Bảo đảm sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

#### **Điều 10. Trách nhiệm và thẩm quyền bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử**

Trong phạm vi thẩm quyền theo quy định phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy:

1. Người đứng đầu, các thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị đề xuất nhân sự và nhận xét, đánh giá cán bộ được đề xuất. Nếu người được giới thiệu là cán bộ công tác trong cơ quan, đơn vị, địa phương thì phải được quy hoạch vào chức danh bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử. Đối với nhân sự từ nơi khác thì phải được quy hoạch chức danh tương đương trở lên. Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

2. Tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị thảo luận, nhận xét, đánh giá cán bộ, quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Cá nhân, tập thể đề xuất bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; cơ quan thẩm định; tập thể quyết định về cán bộ theo thẩm quyền phải chịu trách nhiệm về đề nghị, thẩm định, quyết định của mình. Cụ thể:

- Cá nhân, tập thể đề xuất: Chịu trách nhiệm chính trước cấp có thẩm quyền về nhận xét, đánh giá, kết luận tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; năng lực công tác, ưu, khuyết điểm; kê khai tài sản, thu nhập... và ý kiến đề xuất quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, bố trí và sử dụng cán bộ.

- Cơ quan tham mưu tổ chức, cán bộ và các cơ quan liên quan: Chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định, đề xuất nhân sự theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

- Tập thể quyết định bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử: Chịu trách nhiệm đối với quyết định của mình về công tác cán bộ; lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, khen thưởng, kỷ luật.

4. Trường hợp người đứng đầu cơ quan, đơn vị và tập thể lãnh đạo có ý kiến khác nhau thì cần báo cáo đầy đủ lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trường hợp tập thể lãnh đạo giới thiệu 02 người có số phiếu ngang nhau thì chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử.

### **Điều 11. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử**

1. Quy trình giới thiệu cán bộ ứng cử các chức danh thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; các chức danh có sự thẩm định nhân sự của các ban của Trung ương Đảng, thực hiện theo Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị, Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử. Riêng chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phải lấy ý kiến tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (bằng phiếu kín) trước khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định giới thiệu để Hội đồng nhân dân tỉnh bầu.

2. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử phải thực hiện theo đúng Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và quy định tại Phụ lục số 2 kèm theo Quy định này.

3. Khi cần thiết, cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử gặp, trao đổi ý kiến hoặc ủy quyền cho cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ gặp, trao đổi ý kiến với nhân sự trước khi quyết định.

4. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định chỉ định hoặc cho chủ trương đề cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm, hoặc giới thiệu để bầu các đồng chí Tỉnh ủy viên giữ các chức vụ lãnh đạo.

### *Chương V*

## **THỜI HẠN VÀ ĐIỀU KIỆN BỔ NHIỆM, GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ**

### **Điều 12. Thời hạn giữ chức vụ**

1. Thời hạn giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cho mỗi lần bổ nhiệm là 05 năm, tính từ thời điểm quyết định bổ nhiệm có hiệu lực.
2. Thời hạn giữ chức vụ bầu cử căn cứ vào nhiệm kỳ đại hội (bầu cử) của các tổ chức.
3. Thời gian giữ một chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước.

### **Điều 13. Tiêu chuẩn, điều kiện**

1. Bảo đảm tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn chức danh theo quy định của Đảng, Nhà nước và tiêu chuẩn cụ thể của chức vụ bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
2. Phải được quy hoạch chức vụ bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử nếu là nguồn nhân sự tại chỗ hoặc được quy hoạch chức vụ tương đương nếu là nguồn nhân sự từ nơi khác. Trường hợp cơ quan, đơn vị mới thành lập chưa thực hiện việc phê duyệt quy hoạch thì do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.
3. Có hồ sơ, lý lịch cá nhân được xác minh, có bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.
4. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của Đảng, Nhà nước.
5. Cán bộ đang trong thời gian xem xét kỷ luật thì chưa xem xét bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn.



*Chương VI*

**QUY ĐỊNH VỀ BỔ SUNG CẤP ỦY, THÀNH VIÊN LÃNH ĐẠO CẤP ỦY CÁC ĐẢNG BỘ TRỰC THUỘC TỈNH ỦY VÀ CÁC CHỨC DANH LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CẤP HUYỆN; PHÂN CẤP BỒ NHIỆM, GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ CHO CẤP DƯỚI**

**Điều 14. Bổ sung các chức danh lãnh đạo cấp ủy, chính quyền huyện, thị xã, thành phố và cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy**

1. Khi cần bổ sung cấp ủy viên, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, ủy viên ủy ban kiểm tra còn thiếu so với số lượng mà đại hội quyết định, ban thường vụ cấp ủy chủ động làm quy trình giới thiệu nhân sự và báo cáo Thường trực Tỉnh ủy xem xét, chỉ định hoặc cho ý kiến nhân sự trước khi bầu, không phải báo cáo xin chủ trương.

Đối với những đồng chí đã được đại hội giới thiệu vào danh sách bầu cử cấp ủy, nhưng kết quả đạt không quá 50% số phiếu bầu thì việc xem xét bổ sung vào cấp ủy, cần đánh giá, cân nhắc kỹ về uy tín, năng lực, cơ cấu cụ thể và chỉ thực hiện sau đại hội ít nhất là 12 tháng.

2. Trước khi thực hiện quy trình nhân sự kiện toàn, bổ sung các chức danh còn thiếu so với quy định thì ban thường vụ cấp ủy phải báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xin chủ trương, dự kiến nguồn nhân sự đối với chức danh bí thư, phó bí thư huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện và Thường trực Tỉnh ủy đối với chức danh ủy viên ban thường vụ, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện.

**Điều 15. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử thuộc diện lãnh đạo ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, địa phương quản lý**

Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh; Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ vào Quy định này, cụ thể hóa thành quy trình, thủ tục bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử thuộc diện lãnh đạo ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, ban thường vụ cấp ủy quản lý và hướng dẫn cấp dưới thực hiện.

**BỔ NHIỆM LẠI**

**Điều 16. Thời điểm, thời hạn và nguyên tắc thực hiện bổ nhiệm lại hoặc kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý**

1. Cán bộ khi hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm, bầu cử theo quy định, phải xem xét có hay không bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái cử (*gọi tắt là bổ nhiệm lại*).

Những cán bộ sau khi được bổ nhiệm, bầu cử vì những lý do cụ thể như: Sức khỏe không bảo đảm, uy tín giảm sút, không phù hợp với điều kiện làm việc, sinh hoạt; không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật của Nhà nước... thì các cơ quan tham mưu đề xuất và cấp lãnh đạo có thẩm quyền xem xét, thay thế kịp thời, không chờ hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm, bầu cử.

2. Việc bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái cử được tiến hành từng bước, phù hợp quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và yêu cầu của từng lĩnh vực, từng ban, sở, ngành, địa phương, bảo đảm ổn định và hiệu quả thiết thực.

3. Các trường hợp chưa thực hiện quy trình bổ nhiệm lại hoặc kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý đang trong thời hạn xử lý kỷ luật hoặc đang bị điều tra, truy tố, xét xử;

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý đang trong thời gian được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cử đi học tập, công tác ở nước ngoài từ 03 tháng trở lên;

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý đang trong thời gian điều trị nội trú từ 03 tháng trở lên tại các cơ sở y tế hoặc đang trong thời gian nghỉ chế độ thai sản.

**Điều 17. Điều kiện xem xét, bổ nhiệm lại**

1. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ và vẫn đủ tiêu chuẩn chức danh, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong thời gian tới.

2. Cơ quan, đơn vị có yêu cầu.

3. Đủ sức khỏe để tiếp tục đảm nhiệm chức vụ cũ (*có Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ quan y tế có thẩm quyền*).

4. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

## **Điều 18. Thẩm quyền quyết định bổ nhiệm lại**

1. Cấp nào ra quyết định bổ nhiệm cán bộ thì cấp đó thực hiện việc bổ nhiệm lại.

2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định bổ nhiệm lại đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác ở các ban của Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh và Báo Bình Định; các đồng chí Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bổ nhiệm lại đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác tại các cơ quan của Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các ban liên quan của Tỉnh ủy tham mưu, kịp thời phát hiện và đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy các trường hợp cần thay thế, miễn nhiệm và các trường hợp không bổ nhiệm lại.

3. Việc bổ nhiệm lại đối với những cán bộ tính đến tuổi nghỉ hưu không còn đủ thời gian công tác 5 năm, như sau:

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý còn từ 2 năm (24 tháng) công tác trở lên, thì phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại theo quy định.

- Trường hợp còn dưới 2 năm công tác thì người đứng đầu và tập thể lãnh đạo thảo luận, xem xét, nếu cán bộ còn sức khỏe, uy tín, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ thì thống nhất biểu quyết (*bằng phiếu kín*), lập tờ trình gửi cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kéo dài thời gian giữ chức vụ cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định mà không phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại.

4. Cán bộ không được bổ nhiệm lại được xem xét bố trí công tác khác.

## **Điều 19. Thủ tục bổ nhiệm lại**

1. Cán bộ làm báo cáo tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ.

2. Tập thể cán bộ chủ chốt của cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến và bỏ phiếu tín nhiệm (*bằng phiếu kín*) đối với nhân sự bổ nhiệm lại (*thành phần như nêu tại bước 4, Phụ lục 2 của Quy định này*).

3. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ nhận xét, đánh giá và đề xuất ý kiến có bổ nhiệm lại hay không. Tập thể lãnh đạo thảo luận, xem xét bỏ phiếu kín quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ. Cán bộ được trên 50% số người được triệu tập ở các hội nghị đồng ý thì trình cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm lại. Trường hợp dưới 50% đồng ý thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

**ĐIỀU ĐỘNG VÀ BIỆT PHÁI CÁN BỘ****Điều 20. Mục đích, yêu cầu của việc điều động, biệt phái cán bộ**

Việc điều động, biệt phái cán bộ phải căn cứ vào yêu cầu công tác, nhiệm vụ chính trị, quy hoạch cán bộ nhằm sử dụng có hiệu quả và tạo sự đồng bộ trong đội ngũ cán bộ; khắc phục tình trạng khép kín, cục bộ trong từng ban, sở, ngành, từng địa phương, từng tổ chức; đồng thời bảo đảm sự ổn định và phát triển của đội ngũ cán bộ.

**Điều 21. Đối tượng, phạm vi và thẩm quyền quyết định điều động, biệt phái cán bộ**

1. Đối tượng: Cán bộ được điều động, biệt phái phải do yêu cầu công tác theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. Phạm vi: Điều động, biệt phái giữa các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

3. Thẩm quyền: Thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Khi cần thiết, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định điều động, biệt phái cán bộ từ nơi khác về đảm nhận các chức vụ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý tại các địa phương, cơ quan, đơn vị. Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với người đứng đầu và tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị (nơi đi và nơi đến) và các cơ quan liên quan trong điều động, biệt phái đối với các chức danh khác theo thẩm quyền quản lý cán bộ.

**Điều 22. Quy trình điều động, biệt phái cán bộ****1. Điều động cán bộ**

1.1 - Căn cứ quy hoạch cán bộ, nhu cầu công tác và năng lực, sở trường của cán bộ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, ban thường vụ cấp ủy các cấp xây dựng kế hoạch, biện pháp điều động cán bộ thuộc phạm vi quản lý:

- Lập danh sách cán bộ cần điều động.
- Biện pháp thực hiện cụ thể đối với từng cán bộ.

1.2 - Quy trình điều động thực hiện như trường hợp bổ nhiệm cán bộ từ nguồn nhân sự nơi khác nêu tại Mục 2.2, Điểm I, Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quy định này.

## 2. Biệt phái cán bộ

2.1 - Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, nhu cầu công tác và năng lực, sở trường của cán bộ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, ban thường vụ cấp ủy các cấp xem xét, biệt phái cán bộ thuộc phạm vi quản lý.

2.2 - Quy trình biệt phái: Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, ban thường vụ cấp ủy các cấp nơi cán bộ đang công tác và nơi được cử đến biệt phái trao đổi, thống nhất ý kiến; cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trước khi quyết định điều động, biệt phái, lãnh đạo cấp có thẩm quyền cần gặp gỡ cán bộ nói rõ mục đích, sự cần thiết của việc điều động, biệt phái để nghe cán bộ phát biểu, đề xuất ý kiến.

### Điều 23. Trách nhiệm thi hành

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cá nhân cán bộ phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định điều động, biệt phái cán bộ của cấp có thẩm quyền.

**Điều 24. Bảo đảm chế độ, chính sách đối với cán bộ được điều động, biệt phái**

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tạo điều kiện để cán bộ được điều động, biệt phái, sớm ổn định công tác và sinh hoạt.

2. Cán bộ được điều động, biệt phái đến những vùng khó khăn như miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số... được ưu tiên giải quyết trước thời hạn một số chế độ, chính sách.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan quy định chế độ, chính sách cụ thể.

## C - ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 25.** Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký; thay thế các quy định trước đây trái với Quy định này.

**Điều 26.** Căn cứ Quy định này, các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Tỉnh ủy; ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; lãnh đạo các ban, sở, ngành của tỉnh; ban thường vụ cấp ủy các huyện, thị xã, thành phố và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy quy định cụ thể việc phân cấp quản lý cán bộ, quy trình bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử trong phạm vi phụ trách.

**Điều 27.** Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
  - Ban Tổ chức Trung ương Đảng,
  - Văn phòng Trung ương Đảng,
  - Vụ Địa phương II, BTCTW,
  - Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
  - Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
  - Các ban, sở, ngành, BTV Tỉnh đoàn,
  - BTV các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
  - Chánh Văn phòng Tỉnh ủy,
  - Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.
- } đề  
b/c



**HUYỆN ỦY TUY PHƯỚC**

\*

Số 69-BS/HU

**Nơi nhận:**

- Các đ/c HUV,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc HU – TTCT,
- Các TCCSĐ,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**SAO LỤC**  
*Tuy Phước, ngày 10 tháng 02 năm 2022*

**T/L BAN THƯỜNG VỤ  
CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Phụ lục 1****CHỨC DANH CÁN BỘ DO BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH,  
CHỨC DANH CÁN BỘ CẦN CÓ SỰ THẨM ĐỊNH NHÂN SỰ  
CỦA CÁC BAN CỦA TỈNH ỦY**

*(Kèm theo Quy định số 06-QĐ/TU ngày 07/12/2021  
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

**I - Chức danh cán bộ do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định****1. Các cơ quan tỉnh**

- Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên.
- Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Phó Trưởng đoàn (*chuyên trách*) Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.
- Thành viên Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; thành viên Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.
- Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.
- Trưởng ban, phó trưởng ban các ban của Tỉnh ủy; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy.
- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh.
- Tổng Biên tập, Phó Tổng Biên tập Báo Bình Định.
- Trưởng ban, phó trưởng các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh.
- Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.
- Giám đốc, phó giám đốc các sở và tương đương (*các chức danh theo quy định của Chính phủ*); Giám đốc, Phó Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội tỉnh, giám đốc các ban quản lý dự án chuyên ngành, Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh.
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh đoàn.
- Chủ tịch các hội: Văn học Nghệ thuật, Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật tỉnh, Hội Nhà báo, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh.
- Giám đốc, Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

## 2. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Bí thư, phó bí thư các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Chủ tịch hội đồng nhân dân; chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

## 3. Các chức danh cán bộ ủy quyền Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định

Phó giám đốc, phó trưởng ban các ban quản lý dự án chuyên ngành, Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh; hiệu trưởng các trường cao đẳng tỉnh; ủy viên ban thường vụ, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

## II - Chức danh cán bộ ủy quyền Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp quyết định

- Trưởng ban, phó trưởng ban, giám đốc, phó giám đốc các đơn vị mới thành lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tương đương với các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh (*không có trong danh mục các chức danh do Chính phủ quy định*); phó chủ tịch các hội: Văn học Nghệ thuật, Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật tỉnh, Hội Nhà báo, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Chữ thập đỏ; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch các hội xã hội nghề nghiệp, Phó Chủ nhiệm Đoàn Luật sư và các hội đặc thù theo quy định.

- Giám đốc Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn; giám đốc các bệnh viện: Bệnh viện Khu vực, Bệnh viện Lao, Bệnh viện Y học Cổ truyền, Bệnh viện Tâm thần, Bệnh viện Mắt và các bệnh viện chuyên khoa khác.

- Phó hiệu trưởng các trường cao đẳng tỉnh.

- Chủ tịch công ty, giám đốc, phó giám đốc các doanh nghiệp nhà nước.

## III - Các chức danh cán bộ có sự thẩm định nhân sự của các ban của Tỉnh ủy

Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy để thẩm định và trả lời nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử:

- Các chức danh ghi tại Điểm II của Phụ lục này.
- Ủy viên Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh.
- Ủy viên thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.



Đối với các chức danh cán bộ nêu trên, cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử nghiên cứu kỹ ý kiến thẩm định về nhân sự của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các ban hữu quan của Tỉnh ủy để xem xét bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử và chịu trách nhiệm về quyết định của mình; Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các ban hữu quan của Tỉnh ủy chịu trách nhiệm về ý kiến thẩm định của mình.

#### **IV- Phân cấp quản lý đối với cán bộ đã thôi giữ chức vụ hoặc nghỉ hưu**

##### **1. Phân cấp quản lý**

###### ***1.1 - Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến đối với các chức danh sau.***

- Các đồng chí nguyên là Phó Bí thư Tỉnh ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Các đồng chí nguyên là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên.

- Các đồng chí nguyên là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh.

***1.2 - Đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo các ban, sở, ngành, ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy*** xem xét, cho ý kiến đối với các chức danh còn lại khi còn đang công tác do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý nêu tại Điểm I của Phụ lục I ban hành kèm theo Quy định này.

##### **2. Nội dung quản lý**

- Tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu hội đồng nhân dân các cấp; thành viên lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp (*chủ tịch, phó chủ tịch, trưởng ban, phó trưởng ban, giám đốc, phó giám đốc*); đứng ra lập hội hoặc làm người đứng đầu các hội.

- Thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ.

- Đi tham quan, nghi dưỡng có sử dụng ngân sách nhà nước, tiếp khách quốc tế, trả lời phỏng vấn nước ngoài, nhận huân chương, huy chương, danh hiệu, giải thưởng của nước ngoài và các tổ chức quốc tế trao tặng.

- Khen thưởng, kỷ luật cán bộ:

+ Đối với đảng viên là cấp ủy viên hoặc cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đã nghỉ hưu, nếu phát hiện có vi phạm khi đang công tác thì thẩm quyền thi hành kỷ luật của các tổ chức đảng được thực hiện như đang đương chức;

+ Đối với đảng viên là cấp ủy viên hoặc cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đã nghỉ hưu, nếu có vi phạm khi đã nghỉ hưu thì do tổ chức đảng quản lý đảng viên đó xử lý kỷ luật theo thẩm quyền.

**3.** Hồ sơ, lý lịch gốc của cán bộ có chức danh nêu tại Điểm I của Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quy định này quản lý tại Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

**4.** Đối với các trường hợp thôi giữ chức vụ và được phân công, bố trí công tác khác không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý thì do cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ.

**Phụ lục 2****QUY TRÌNH BỔ NHIỆM, GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ THUỘC ĐIỆN  
BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ**

*(Kèm theo Quy định số 06-QĐ/TU ngày 07/12/2021  
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

**I - Trình tự, thủ tục bổ nhiệm cán bộ**

Căn cứ nhu cầu công tác, ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo các ban, sở, ngành thực hiện các bước nêu sau:

1. Làm Tờ trình xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) về chủ trương, số lượng và dự kiến phân công công tác đối với cán bộ đề nghị bổ nhiệm.

2. Đề xuất nhân sự cụ thể sau khi được Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng ý về chủ trương:

2.1 - Đối với nhân sự tại chỗ:

Sau khi có chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy thừa ủy quyền Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông báo chủ trương đến Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các ban và đơn vị sự nghiệp của Tỉnh ủy biết, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiến hành thực hiện quy trình nhân sự. Cụ thể:

**Bước 1:** Hội nghị tập thể lãnh đạo (*lần 1*)

Trên cơ sở chủ trương, yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và nguồn cán bộ trong quy hoạch, người đứng đầu, các thành viên lãnh đạo cơ quan, đơn vị và cơ quan tham mưu tổ chức cán bộ thảo luận và đề xuất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự.

Thành phần: Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; đối với tòa án, viện kiểm sát là ban cán sự đảng.

Kết quả thảo luận, đề xuất, giới thiệu nhân sự được ghi thành biên bản.

**Bước 2:** Hội nghị tập thể lãnh đạo “mở rộng”:

Tập thể lãnh đạo “mở rộng” thảo luận và thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần: Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; đảng ủy hoặc chi ủy (*nơi không có đảng ủy*), trưởng phòng, ban tại cơ quan ban, sở, ngành, trưởng các đơn vị trực thuộc và trưởng các tổ chức đoàn thể.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ; người nào có số phiếu cao nhất, đạt tỷ lệ trên 50% tính trên tổng số người được triệu tập giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo.

Phiếu giới thiệu nhân sự bổ nhiệm do Ban tổ chức hội nghị phát hành, có đóng dấu treo của cơ quan, đơn vị. Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản, không công bố tại hội nghị này.

**Bước 3:** Hội nghị tập thể lãnh đạo (*lần 2*):

Tập thể lãnh đạo, căn cứ vào cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ và khả năng đáp ứng của cán bộ; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần: Thực hiện như bước 1.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên lãnh đạo giới thiệu 01 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2; người nào đạt số phiếu cao nhất, đạt tỷ lệ trên 50% tính trên tổng số thành viên tập thể lãnh đạo giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt.

Phiếu giới thiệu nhân sự bổ nhiệm do Ban tổ chức hội nghị phát hành, có đóng dấu treo của cơ quan, đơn vị. Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản, được công bố tại hội nghị này.

Trường hợp nếu kết quả giới thiệu của tập thể lãnh đạo khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nhân sự ở bước 2 thì báo cáo, giải trình rõ với Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) xem xét, cho ý kiến trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

**Bước 4:** Tổ chức lấy ý kiến của cán bộ chủ chốt về nhân sự (*được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt*).

Thành phần: Tập thể lãnh đạo cơ quan ban, sở, ngành; trưởng, phó phòng, ban thuộc, trực thuộc ban, sở, ngành; đảng ủy, chi ủy (*nơi không có đảng ủy*); trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội của cơ quan, đơn vị. Đối với cơ quan, tổ chức có dưới 30 người hoặc không có tổ chức cấu thành, thành phần tham dự gồm toàn thể công chức của cơ quan, tổ chức.

Trình tự lấy ý kiến:

Trao đổi, thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ.

Thông báo danh sách nhân sự do tập thể lãnh đạo giới thiệu (ở bước 3); tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ; người nào có số phiếu cao nhất, đạt tỷ lệ trên 50% tính trên tổng số người có mặt tại hội nghị thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu hội nghị tiếp theo.

Ghi phiếu lấy ý kiến (có thể ký tên hoặc không ký tên). Phiếu lấy ý kiến do Ban tổ chức hội nghị phát hành, có đóng dấu treo của cơ quan, tổ chức.

Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản, không công bố tại hội nghị này.

**Bước 5:** Hội nghị tập thể lãnh đạo (*lần 3*): Thảo luận và biểu quyết nhân sự.

Thành phần: Thực hiện như bước 1.

Trình tự thực hiện:

- Lấy ý kiến tham gia của đảng ủy hoặc chi ủy cơ quan (*nơi không có đảng ủy hoặc chi bộ nếu không có chi ủy*) về nhân sự được đề nghị bổ nhiệm bằng phiếu kín;

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị; ý kiến tham gia của đảng ủy hoặc chi ủy; xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có);

- Tập thể lãnh đạo thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc lựa chọn: Người đạt số phiếu cao nhất, đạt tỷ lệ trên 50% tính trên tổng số thành viên tập thể lãnh đạo giới thiệu thì được lựa chọn để nghị bổ nhiệm. Trường hợp có 2 người có số phiếu ngang nhau (đạt tỷ lệ 50%) thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu để đề nghị bổ nhiệm; đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Phiếu biểu quyết nhân sự bổ nhiệm do Ban tổ chức hội nghị phát hành, có đóng dấu treo của cơ quan, đơn vị. Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản, được công bố tại hội nghị này.

Căn cứ kết quả biểu quyết giới thiệu nhân sự của tập thể lãnh đạo, lập tờ trình báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) xem xét, quyết định.

## 2.2 - Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác:

Sau khi có chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, người đứng đầu, các thành viên lãnh đạo cơ quan, đơn vị đề xuất nhân sự hoặc Ban Tổ chức Tỉnh ủy giới thiệu nhân sự.

a) Trường hợp nhân sự do cơ quan, đơn vị đề xuất thì tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thảo luận, thống nhất về chủ trương và chỉ đạo tiến hành một số công việc sau:

- Gặp nhân sự được đề nghị bổ nhiệm để trao đổi ý kiến về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ quan, đơn vị nơi người được đề nghị bổ nhiệm đang công tác về chủ trương điều động; lấy nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ quan, đơn vị (nơi cán bộ đang công tác) đối với nhân sự.

- Thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín. Nhân sự được đề nghị bổ nhiệm phải đạt tỷ lệ trên 50% tổng số thành viên tập thể lãnh đạo đồng ý; trường hợp nhân sự đạt tỷ lệ 50% thì do người đứng đầu quyết định; đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Làm tờ trình và hồ sơ đề nghị bổ nhiệm gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) và các cơ quan liên quan xem xét, bổ nhiệm.

b) Trường hợp nhân sự do Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự kiến điều động, bổ nhiệm cán bộ từ nguồn nhân sự ngoài cơ quan, đơn vị thì Thường trực Tỉnh ủy ủy quyền Ban Tổ chức Tỉnh ủy tiến hành một số công việc sau:

- Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo của cơ quan tiếp nhận cán bộ về dự kiến điều động, bổ nhiệm.

- Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác về chủ trương điều động, bổ nhiệm và lấy nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy.

- Gặp cán bộ được dự kiến điều động, bổ nhiệm để trao đổi ý kiến về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định về nhân sự.

- Làm tờ trình trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Trường hợp cán bộ bảo đảm được tiêu chuẩn bổ nhiệm, nhưng chưa được cơ quan nơi cán bộ đang công tác nhất trí điều động, thì Ban Tổ chức Tỉnh ủy vẫn có thể báo cáo đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

### 2.3 - Đối với nhân sự tham gia ban cán sự đảng, đảng đoàn:

Khi đề xuất cán bộ giữ chức danh lãnh đạo, nếu chức danh đó thuộc cơ cấu đã được quy định là tham gia ban cán sự đảng, đảng đoàn hoặc xét thấy cán bộ được đề nghị bổ nhiệm cần tham gia ban cán sự đảng, đảng đoàn thì đồng thời đề xuất việc tham gia ban cán sự đảng, đảng đoàn của cán bộ đó.

## II - Trình tự, thủ tục giới thiệu cán bộ ứng cử

Căn cứ vào các quy định của Đảng và Nhà nước về số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý của đơn vị và nhu cầu công tác, các cơ quan, đơn vị, địa phương làm tờ trình xin chủ trương, dự kiến nguồn nhân sự và phân công công tác đối với cán bộ được đề nghị giới thiệu ứng cử gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*), Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh (*đối với chức danh chủ tịch, phó chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố*), Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh (*đối với chức danh chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố*).

Đối với trường công an, chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự huyện, thị xã, thành phố bổ sung ủy viên ban thường vụ cấp ủy huyện: Nếu nhân sự tại chỗ thì ban thường vụ cấp ủy chủ động làm quy trình giới thiệu nhân sự, làm tờ trình, hồ sơ cán bộ, xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) trước khi giới thiệu nhân sự đề bầu bổ sung. Nếu nhân sự do cấp trên điều động, luân chuyển về thì Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh và các cơ quan chức năng tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung.

### *Các bước giới thiệu ứng cử:*

#### 1. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ

1.1 - Đối với các chức danh trưởng, phó Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh:

**Bước 1:** Hội nghị đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn (lần 1):

Trên cơ sở chủ trương, yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và nguồn cán bộ trong quy hoạch, người đứng đầu, các thành viên lãnh đạo cơ quan, đơn vị và cơ quan tham mưu tổ chức cán bộ thảo luận và đề xuất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự.

**Thành phần:** Tập thể đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.

Kết quả thảo luận, đề xuất, giới thiệu nhân sự được ghi thành biên.

**Bước 2:** Hội nghị ban chấp hành (lần 1):

Thảo luận và thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

**Thành phần:** Ban chấp hành (đối với Mặt trận Tổ quốc là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc).

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% tính trên tổng số người được triệu tập giới thiệu thì lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo.

Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản, không công bố tại hội nghị này.

**Bước 3:** Hội nghị đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn (lần 2):

Căn cứ vào cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ và khả năng đáp ứng của cán bộ; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

**Thành phần:** Tập thể đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% tính trên tổng số tập thể lãnh đạo thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt. Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản, được công bố tại hội nghị này.

Trường hợp nếu kết quả giới thiệu của tập thể đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nhân sự ở bước 2 thì báo cáo, giải trình rõ với Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) xem xét, cho ý kiến trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

**Bước 4:** Tổ chức lấy ý kiến của cán bộ chủ chốt về nhân sự (được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

**Thành phần:** Các đồng chí lãnh đạo cơ quan, đơn vị; các đồng chí trong ban chấp hành; trưởng, phó ban, phòng tại cơ quan thường trực; trưởng, phó các đơn vị trực thuộc; đảng ủy hoặc chi ủy tại cơ quan thường trực (nơi không có đảng ủy); trưởng các tổ chức chính trị - xã hội của cơ quan, đơn vị.

Trình tự lấy ý kiến:



Trao đổi, thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ.

Thông báo danh sách nhân sự do tập thể lãnh đạo giới thiệu (ở bước 3); tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

**Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn:** Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ; người nào có số phiếu cao nhất, đạt tỷ lệ trên 50% tính trên tổng số người có mặt tại hội nghị thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu hội nghị tiếp theo.

Ghi phiếu lấy ý kiến (có thể ký tên hoặc không ký tên). Phiếu lấy ý kiến do Ban tổ chức hội nghị phát hành, có đóng dấu treo của cơ quan, tổ chức.

Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản, không công bố tại hội nghị này.

**Bước 5:** Hội nghị ban chấp hành (lần 2): Thảo luận và biểu quyết nhân sự.

**Thành phần:** Các đồng chí ủy viên ban chấp hành (đối với Mặt trận Tổ quốc là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc).

Trình tự thực hiện:

- Lấy ý kiến tham gia của đảng ủy hoặc chi ủy tại cơ quan thường trực (nơi không có đảng ủy hoặc chi bộ nếu không có chi ủy) về nhân sự được giới thiệu ứng cử bằng phiếu kín.

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị, ý kiến tham gia của đảng ủy hoặc chi ủy.

- Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).

- Ban chấp hành thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự (bằng phiếu kín).

**Nguyên tắc lựa chọn:** Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% tính trên tổng số người được triệu tập giới thiệu thì lựa chọn; trường hợp ban chấp hành giới thiệu 2 người có số phiếu ngang nhau (đạt tỷ lệ 50%) thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu đề trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định. Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản, được công bố tại hội nghị này.

Căn cứ kết quả biểu quyết giới thiệu nhân sự của ban chấp hành, các đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn lập tờ trình báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) xem xét, quyết định.

1.2 - Đối với các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy:

***Bước 1:*** Hội nghị ban thường vụ (*lần 1*)

Trên cơ sở chủ trương, yêu cầu nhiệm vụ của địa phương và nguồn cán bộ trong quy hoạch, ban thường vụ cấp ủy thảo luận và đề xuất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự.

*Thành phần:* Tập thể ban thường vụ cấp ủy.

Kết quả thảo luận, đề xuất, giới thiệu nhân sự được ghi thành biên bản.

***Bước 2:*** Hội nghị ban chấp hành (*lần 1*)

Thảo luận và thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

*Thành phần:* Các đồng chí trong ban chấp hành.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% tính trên tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo.

Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản, không công bố tại hội nghị này.

***Bước 3:*** Hội nghị ban thường vụ (*lần 2*)

Căn cứ vào cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ và khả năng đáp ứng của cán bộ; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

*Thành phần:* Tập thể ban thường vụ.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% tính trên tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt.

Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản và được công bố tại hội nghị này.

Trường hợp nếu kết quả giới thiệu của tập thể ban thường vụ khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nhân sự ở bước 2 thì báo cáo, giải trình rõ với Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

**Bước 4:** Tổ chức lấy ý kiến của cán bộ chủ chốt về nhân sự (*được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt*).

**Thành phần:**

- Ở huyện, thị xã, thành phố là các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ; chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân; trưởng các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội huyện, thị xã, thành phố; bí thư chi, đảng bộ trực thuộc; chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy là các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ; trưởng ban, phó trưởng ban đảng; chánh văn phòng, phó chánh văn phòng đảng ủy; bí thư các chi, đảng bộ trực thuộc; trưởng các đoàn thể của cơ quan.

**Trình tự lấy ý kiến:**

- Trao đổi, thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ.

- Thông báo danh sách cán bộ do tập thể ban thường vụ cấp ủy giới thiệu (*ở bước 3*); tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức vụ; người nào có số phiếu cao nhất, đạt tỷ lệ trên 50% tính trên tổng số người có mặt tại hội nghị thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu hội nghị tiếp theo.

- Ghi phiếu lấy ý kiến (*có thể ký tên hoặc không ký tên*).

Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản, không công bố tại hội nghị này.

**Bước 5:** Hội nghị ban chấp hành (*lần 2*) hoặc ban thường vụ cấp ủy (*lần 3*): Thảo luận và biểu quyết nhân sự.

(*Trường hợp nhân sự dự kiến giới thiệu ứng cử chức danh phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân thì ban thường vụ cấp ủy lấy ý kiến*

tham gia của ban chấp hành đảng bộ cấp huyện bằng phiếu kín trước khi tiến hành Hội nghị ban thường vụ lần 3, biểu quyết nhân sự).

**Thành phần:** Các đồng chí trong ban chấp hành (đối với nhân sự giới thiệu ứng cử chức danh phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân, thành phần là ban thường vụ cấp ủy).

**Trình tự thực hiện:**

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.
- Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).
- Lấy ý kiến tham gia của đảng ủy hoặc chi ủy cơ quan nơi cán bộ đang công tác (nơi không có đảng ủy hoặc chi bộ nếu không có chi ủy) về nhân sự được giới thiệu ứng cử bằng phiếu kín.
- Ban chấp hành thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc lựa chọn: Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% tính trên tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn để giới thiệu ứng cử; trường hợp ban chấp hành giới thiệu 02 người có số phiếu ngang nhau (đạt tỷ lệ 50%) thì lựa chọn nhân sự do bí thư cấp ủy giới thiệu để trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Kết quả kiểm phiếu được ghi thành biên bản và được công bố tại hội nghị này.

Căn cứ kết quả biểu quyết giới thiệu nhân sự, ban thường vụ cấp ủy lập tờ trình báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) xem xét, quyết định.

**2. Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác:** Thực hiện giống như Điểm 2.2, Mục I, Phụ lục 2 của Quy định này. Sau đó tiến hành các bước giới thiệu nhân sự bầu cử đúng theo quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

**III - Hồ sơ đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và bổ nhiệm lại cán bộ**

**1. Hồ sơ đề nghị bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử**

- Tờ trình đề nghị bổ nhiệm hoặc giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Hồ sơ cán bộ gồm có:
  - + Sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2C/TCTW) và lý lịch 2a viết tay do cá nhân tự khai, được cơ quan chức năng xác nhận.

+ Các bản sao văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, tin học, ngoại ngữ và các chứng chỉ bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo quy định (*có chứng thực*);

+ Bản kê khai tài sản, thu nhập (*theo quy định hiện hành*);

+ Nhận xét, đánh giá của đảng ủy hoặc chi ủy nơi cán bộ đang công tác;

+ Nhận xét, đánh giá của cấp ủy chi bộ nơi cán bộ đang cư trú;

+ Nhận xét, đánh giá của tập thể đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo ban, sở, ngành (*đối với cán bộ thuộc các ban, sở, ngành và tương đương cấp tỉnh*), của ban thường vụ cấp ủy (*đối với cán bộ thuộc các huyện, thị xã, thành phố và đảng ủy trực thuộc*) trong 3 năm liên tục liền kề trước khi đề nghị bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử;

+ Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ quan y tế có thẩm quyền;

+ Kết luận tiêu chuẩn chính trị của cán bộ;

+ Các biên bản tổng hợp kết quả phiếu lấy ý kiến.

## **2. Hồ sơ đề nghị bổ nhiệm lại**

- Tờ trình đề nghị bổ nhiệm lại;

- Hồ sơ đề nghị bổ nhiệm lại gồm có:

+ Bản tự nhận xét, đánh giá của cán bộ được đề nghị bổ nhiệm lại, trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ;

+ Nhận xét, đánh giá của tập thể đảng đoàn, ban cán sự đảng, lãnh đạo ban, sở, ngành trong thời hạn giữ chức vụ và đề xuất ý kiến có bổ nhiệm lại hay không;

+ Nhận xét, đánh giá của đảng ủy hoặc chi ủy (*nơi không có đảng ủy*) nơi cán bộ đang công tác;

+ Nhận xét, đánh giá của cấp ủy chi bộ nơi cán bộ đang cư trú;

+ Bản kê khai tài sản, thu nhập (*theo quy định hiện hành*);

+ Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ quan y tế có thẩm quyền;

+ Các biên bản tổng hợp kết quả phiếu lấy ý kiến.

## **IV- Thời gian thực hiện quy trình bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử (thời gian tính theo ngày làm việc)**

1. Sau khi có chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện quy trình nhân sự trong thời gian không quá 10 ngày

làm việc; khi triển khai thực hiện quy trình nhân sự, mời đại diện Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ (đối với các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh) dự theo dõi quá trình triển khai thực hiện quy trình nhân sự.

**2. Thẩm định, xét duyệt nhân sự:** Không quá 30 ngày làm việc (*trường hợp nhân sự có vấn đề lịch sử chính trị phức tạp thì có thể kéo dài thời gian, nhưng không quá 45 ngày làm việc*), kể từ ngày nhận đầy đủ tờ trình, hồ sơ nhân sự theo quy định, Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định cho chủ trương bổ nhiệm hoặc giới thiệu cán bộ ứng cử. Cụ thể:

- Không quá 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ tờ trình, hồ sơ nhân sự theo quy định, Ban Tổ chức Tỉnh ủy gửi văn bản xin ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan.

- Không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị thẩm định nhân sự, các cơ quan, đơn vị, địa phương phải gửi văn bản trả lời; nếu quá thời hạn mà chưa có ý kiến trả lời thì được coi như đồng ý với đề nghị nhân sự; trường hợp nếu cần thêm thời gian để xem xét, xác minh, giải trình về nhân sự thì các cơ quan, đơn vị, địa phương phải gửi thông báo bằng văn bản để Ban Tổ chức Tỉnh ủy biết, theo dõi nhưng không quá 15 ngày làm việc.

- Không quá 10 ngày làm việc Ban Tổ chức Tỉnh ủy thẩm định, hoàn chỉnh thủ tục, hồ sơ nhân sự trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

### **3. Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định**

Căn cứ chương trình và kế hoạch công tác, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến về nhân sự, thời gian không quá 10 ngày làm việc (*trong trường hợp không tổ chức họp Ban Thường vụ Tỉnh ủy thì Thường trực Tỉnh ủy có thể xin ý kiến từng thành viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy bằng văn bản để đảm bảo tiến độ theo quy trình*).

### **4. Ban hành thông báo, quyết định sau cuộc họp**

Không quá 2 ngày làm việc, kể từ ngày Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận, Văn phòng Tỉnh ủy dự thảo thông báo, kết luận trình ký ban hành. Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu quyết định bổ nhiệm, chuẩn y, chỉ định, giới thiệu ứng cử hoặc thông báo Kết luận cho cơ quan có thẩm quyền ra quyết định; đồng thời, thông báo việc xếp phụ cấp chức vụ theo quy định.

---